**LỊCH BÁO GIẢNG LỚP 2D - TUẦN: 25**

***Thực hiện từ ngày: 3 / 03 –07 / 03/ 2025***

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Thứ** | **Tiết** | **Buổi sáng** | | **Buổi chiều** | |
| **M.học** | **Bài học** | **M. học** | **Bài học** |
| 1 |  | **SH dưới cờ** | **Đạo đức** | Tìm kiếm sự hỗ trợ khi ở nơi công cộng |
| 2 | **Toán** | So sánh các số tròn trăm, tròn chục | **L. T.Việt** | Tiếng chổi tre |
| 3 | **Tiếng Việt** | Tiếng chổi tre | **L. Toán** | Luyện tập |
| 4 | **Tiếng Việt** | Tiếng chổi tre |  |  |
| **3** | 1 | **Tự chọn** |  | **Toán** | Luyện tập |
| 2 | **Âm nhạc** | Cô Mỹ dạy | **Tiếng Việt** | Chữ viết hoa X |
| 3 | **GDTC** | Thầy Quý dạy | **Tiếng Việt** | Hạt giống nhỏ |
| 4 | **Tiếng Anh** | Giáo viên Trung tâm |  |  |
| **4** | 1 | **Toán** | Số có ba chữ số |  |  |
| 2 | **HĐTV** | Đọc cặp đôi |  |  |
| 3 | **Tiếng Việt** | Cỏ non cười rồi (T1) |  |  |
| 4 | **Tiếng Anh** | Giáo viên Trung tâm |  |  |
| **5** | 1 | **TNXH** | Tìm hiểu cơ quan vận động | **Tiếng Việt** | Nghe – viết: Cỏ non cười rồi |
| 2 | **Toán** | Luyện tập | **Tiếng Việt** | MRVT về bảo vệ môi trường |
| 3 | **Tiếng Việt** | Cỏ non cười rồi (T2) | **Luyện viết** | Bờ tre đón khách |
| 4 | **HĐTN** | Thầy Thuận dạy |  |  |
| **6** | 1 | **Toán** | Luyện tập | **TNXH** |  |
| 2 | **Tiếng Việt** | Viết lời xin lỗi | **GDTC** |  |
| 3 | **Tiếng Việt** | Viết lời xin lỗi | **Mỹ thuật** | Thầy Sỹ dạy |
| 4 | **HĐTN** | Sinh hoạt cuối tuần |  |  |

**TUẦN 25**

***Thứ Hai, ngày 3 tháng 03 năm 2025***

**TOÁN**

**So sánh các số tròn trăm, tròn chục**

**1.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

\***Kiến thức, kĩ năng:**

- HS biết và so sánh được các số tròn trăm, tròn chục.

- Nắm được thứ tự các số tròn trăm, tròn chục; nêu được các số tròn trăm, tròn chục ứng với các vạch trên tia số; tìm số bé nhất hoặc lớn nhất trong một nhóm có bốn chữ số.

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Phát triển năng lực tính toán.

- Phát triển kĩ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- Máy tính, tivi chiếu nội dung bài.SGK.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| 1. **Khởi động**   GV dẫn dắt vào bài  **2. Khám phá:**  **-** GV cho HS nhắc lại kiến thức về việc so sánh các số tròn chục trong phạm vu 100?  - GV gắn các hình vuông biểu diễn các số tròn trăm lên bảng yêu cầu HS viết số tròn trăm tương ứng với mỗi nhóm vào hình rồi thực hiện so sánh.  =>GV gợi mở để HS đưa ra kết luận: -  - GV lấy VD khác để hS thực hiện  - GV yêu cầu HS nhắc lại cách so sánh số tròn trăm, tròn chục.  - Nhận xét, tuyên dương.  - GV chốt  **3. Hoạt động luyện tập**  *Bài 1:* Gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - GV hướng dẫn mẫu:  - Nhận xét, tuyên dương.  *Bài 2:*Gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - YC HS làm bài vào vở ô li.  - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - Đánh giá, nhận xét bài HS.  *Bài 3:*Gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  *- GV* hướng dẫn các so sánh với một tổng  - YC HS làm bài.  - GV nhận xét, khen ngợi HS.  *Bài 4:* Gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - YC HS làm bài.  - Trong hai bạn Nam và Việt ảnh thẻ của bạn nào che số lớn hơn, bé hơn?  - GV nhận xét, khen ngợi HS.  **4. Củng cố, dặn dò:**  - Hôm nay em học bài gì?  - Lấy ví dụ về so sánh số trong trăm, tròn chục.  - Nhận xét giờ học. | **-**  HS trả lời.  - HS viết.  - HS thực hiện.  - HS lắng nghe, nhắc lại.  Số tròn trăm nào có số trăm lớn hơn thì số đó lớn hơn: Số tròn trăm nào có số trăm bé hơn thì số đó bé hơn. Hai số tròn trăm có cùng số trăm thì bằng nhau.  - HS thực hiện.  HS trình bày bài làm của mình  - Hs lắng nghe.  - 2 -3 HS đọc.  - 1-2 HS trả lời.  - HS lắng nghe  - HS thực hiện làm bài cá nhân.  - HS đổi chéo kiểm tra.  - HS đọc.  - HS làm bài  - HS trả lời. |

**IV** **ĐIỀU CHỈNH SAU GIỜ DẠY** :

...................................................................................................

**TIẾNG VIỆT**

**Tiếng chổi tre**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**\*Kiến thức, kĩ năng:**

- Đọc đúng, rõ ràng các tiếng trong bài thơ Tiếng chổi tre, biết ngắt, nghỉ đúng nhịp thơ trong bài.

- Hiểu nội dung bài: Nhận biết được thời gian, địa điểm miêu tả trong bài thơ, hiểu được công việc thầm lặng, vất vả nhưng đầy ý nghĩa của chị lao công, từ đó có thái độ trân trọng, giữ gìn môi truờng sống xung quanh mình.

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Giúp hình thành và phát triển năng lực về thơ: nhận biết được công việc giữa sự lặng lẽ, âm thầm của chị lao công trong bài thơ.

- Khơi dậy các em lòng biết ơn đối với những người lao động bình thường, làm đẹp môi trường sống, thức tỉnh ý thức bảo vệ môi truờng: rèn kĩ năng hợp tác làm việc nhóm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học. Vở BTTV.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động:**  **-** Cho HS quan sát tranh: Tranh vẽ gì?  - GV dẫn dắt, giới thiệu bài.  **2.Khám phá:**  **\* Hoạt động 1: Đọc văn bản.**  - GV đọc mẫu: giọng đọc tâm tình, tha thiết để diễn tả lòng biết ơn.  - HDHS đọc câu, đoạn, bài  - Luyện đọc từ khó kết hợp giải nghĩa từ: - Luyện đọc câu dài  *-* Luyện đọc đoạn: GV tổ chức cho HS luyện đọc đoạn theo nhóm hai.  **\* Hoạt động 2: Trả lời câu hỏi.**  - GV gọi HS đọc lần lượt 4 câu hỏi trong sgk/tr.55.  - GV HDHS trả lời từng câu hỏi đồng thời hoàn thiện vào VBTTV/tr.29.  - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.  - Nhận xét, tuyên dương HS.  **3 Luyện đọc lại**  - GV đọc diễn cảm toàn bài. Lưu ý ngắt gịọng, nhấn giọng .  - Gọi HS đọc toàn bài.  - Nhận xét, khen ngợi.  *Bài 1: Trong đoạn thơ thứ nhất, từ nào miêu tả âm thanh của tiếng chổi tre?*  - Gọi HS đọc yêu cầu sgk/ tr. 55.  - YC HS trả lời câu hỏi đồng thời hoàn thiện vào VBTTV/tr. 29.  - Tuyên dương, nhận xét.  *Bài 2: Thay tác giả, nói lời cảm ơn đối với chị lao công.*  - Gọi HS đọc yêu cầu sgk/ tr. 55.  - HDHS đóng vai chị lao công, đóng vai tác giả nói lời cảm ơn chị lao công.  - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn  - Gọi các nhóm lên thực hiện.  - Nhận xét chung, tuyên dương HS.  **4. Vận dụng:**  - Hôm nay em học bài gì?  - GV nêu nội dung bài và nhận xét giờ học. | **-** HS thảo luận theo cặp và chia sẻ.  - 2-3 HS chia sẻ.  - Cả lớp đọc thầm.  - HS đọc nối tiếp câu,đoạn, bài  + Đoạn 1: Từ đầu đến Quét rác…  + Đoạn 2: Những đêm đông đến Quét rác  + Đoạn 3: Còn lại.  - HS luyện đọc.  - HS đọc.  - HS thực hiện theo nhóm hai.  - HS lần lượt đọc.  - HS lần lượt chia sẻ ý kiến:  - HS hoạt động nhóm 4, tìm từ miêu tả âm thanh (Xao xác)  - nhóm lên bảng trình bày.  - 2-3 nhóm chia sẻ.  - 1-2 HS đọc.  - HS hoạt động nhóm đôi: Tôi rất biết ơn chị vì chị đã làm cho đuờng phố sạch, đẹp.  - Đại diện 2-3 nhóm lên trình bày kết quả thảo luận của nhóm.  - HS chia sẻ nhóm. |

**IV.**  **ĐIỀU CHỈNH SAU GIỜ DẠY**:

............................................................................................................................................................................................................................................................................

**BUỔI CHIỀU**

**ĐẠO ĐỨC**

**Bài 13: Tìm kiếm sự hỗ trợ nơi công cộng**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**\*Kiến thức, kĩ năng:**

- Nêu được một số tình huống cần tìm kiếm sự hỗ trợ ở nơi công cộng.

- Nêu được vì sao phải tìm kiếm sự hỗ trợ ở nơi công cộng.

- Thực hiện được việc tìm kiếm sự hỗ trợ ở nơi công cộng.

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Rèn năng lực điều chỉnh hành vi, phát triển bản thân, tìm hiểu và tham gia các hoạt động phù hợp.

- Hình thành kĩ năng tự bảo vệ.

Tích hợp GDATGT: Liên hệ những nơi vui chơi an toàn

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**-** GV: Máy tính, tivi chiếu nội dung bài.

- HS: SGK.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Kiểm tra:**  - Vì sao em cần tìm kiếm sự hỗ trợ khi ở trường?  - Nhận xét, tuyên dương HS.  **2. Dạy bài mới:**  **2.1. Khởi động:**  - GV chia lớp thành các nhóm nhỏ. Trong từng nhóm, HS lần lượt chia sẻ với các bạn:  - Kể về một lần em gặp khó khăn ở nơi công cộng?  - Khi đó em đã làm gì?  - Nhận xét, dẫn dắt vào bài.  **2.2. Khám phá:**  **\*Hoạt động 1: Tìm hiểu những tình huống cần tìm kiêm sự hỗ trợ nơi công cộng.**  - GV cho HS quan sát tranh sgk tr.59, tổ chức thảo luận nhóm 4, YC HS kể chuyện theo tranh.  - Mời đại diện nhóm chia sẻ câu chuyện.  - GV hỏi: + Vì sao em cần hỗ trợ trong các tình huống trên?  + Kể thêm những tình huống cần tìm kiếm sự hỗ trợ khi ở nơi công cộng mà em biết?  - GV chốt: Khi em bị hỏng xe, khi có người lạ đi theo em,…em cần tìm kiếm sự hỗ trợ từ những người xung quanh  **\*Hoạt động 2: Tìm hiểu cách tìm kiếm sự hỗ trợ và ý nghĩa của việc tìm kiếm sự hỗ trợ ở nơi công cộng.**  - GV cho HS đọc tình huống trong SGK tr. 60, YC thảo luận nhóm đôi:  + Khi bị lạc, Hà đã tìm kiếm sự hỗ trợ bằng cách nào?  + Việc tìm kiếm sự hỗ trợ có ích lợi gì?  - Tổ chức cho HS chia sẻ.  - GV nhận xét, tuyên dương.  **2.3 Luyện tập: Xử lí tình huống**  - GV cho HS quan sát tranh sgk/tr.60-61, YC thảo luận nhóm đôi, cách xử lí tình huống đó  - Tổ chức cho HS chia sẻ, đóng vai từng tranh.  - GV chốt câu trả lời.  - Nhận xét, tuyên dương.  **2.4 Vận dụng:**  - Tích hợp GDATGT: Liên hệ những nơi vui chơi an toàn  - Tổ chức cho HS chia sẻ.  - Nhận xét, tuyên dương.  - Nhận xét giờ học. | **-** 2-3 HS nêu.  - HS thực hiện.  - HS chia sẻ.  - HS thảo luận nhóm 4 kể chuyện theo tranh.  - 2-3 HS chia sẻ.  - 2-3 HS trả lời.  - HS lắng nghe.  - HS thảo luận theo cặp.  - HS chia sẻ.  - 3-4 HS trả lời.  + Khi bị lạc, Hà đã tìm kiếm sự hỗ trợ bằng bình tĩnh, quan sát xung quanh, tìm chú bảo vệ và nhờ chú giúp  - HS chia sẻ.  Thông điệp: Tìm người đáng tin cậy  Nói điều em mong chờ…. |

**IV.**  **ĐIỀU CHỈNH SAU GIỜ DẠY**:

............................................................................................................................................................................................................................................................................

**LUYỆN TIẾNG VIỆT**

**Luyện đọc**

**Tiếng chổi tre**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Học sinh đọc được thành thạo các bài tập đọc “Tiếng chổi tre”

”. Hiểu được nội dung bài đọc.

- Rèn kĩ năng đọc cho học sinh.

**II. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1.** **Khởi động**  Gv tổ chức cho học sinh chơi trò chơi.  - Giới thiệu bài học.  **2. Luyện tập**  Hướng dẫn HS đọc các bài đọc đã học.  - Gv gọi học sinh đọc bài tập đọc.  - HS đọc thầm câu hỏi và câu trả lời  **3. Vận dụng, củng cố:**  - Giáo viên cho học sinh liên hệ thực tế | * Hs tham gia chơi.   - HS đọc bài (cn,nhóm,lớp)  - Hs trả lời câu hỏi. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**LUYỆN TOÁN**

**Luyện tập**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**-** Giúp HS củng cố một số kiến thức đã học về so sánh các số tròn chục.

- Rèn kĩ năng tính toán cho học sinh.

**II. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động**  Giới thiệu bài  **2. HĐ Luyện tập**  *Hướng dẫn HS làm các bài tập*  **-** Giáo viên ghi bài tập lên bảng. Từng bài hỏi học sinh cách làm.  - Hướng dẫn học sinh làm.  Bài 1: - Cho HS làm bài vào vở  Bài 2: Hướng dẫn HS lên bảng làm bài  Bài 3 : Cho HS làm bài vào bảng con  **3. HĐ vận dụng, củng cố :**  Gv liên hệ thực tế | - HS làm bài và nêu kết quả  - HS lên bảng làm bài  - HS làm bài vào bảng con |

**III. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY :**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

***Thứ Ba, ngày 4 tháng 03 năm 2025***

**TOÁN**

**Luyện tập**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

\***Kiến thức, kĩ năng:**

- HS biết các so sánh các số tròn tram, tròn chục.

- Biết sắp xếp các số tròn trăm, tròn chục theo thứ tự từ bé đến lớn và ngược lại; tìm số bé nhất hoặc lớn nhất trong 4 số

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Phát triển năng lực tính toán, kĩ năng so sánh số.

- Phát triển kĩ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- Máy tính, tivi chiếu nội dung bài; SGK; Bộ đồ dùng Toán.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động:**  **2. Luyện tập:**  *Bài 1:* Gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - GV HDHS thực hiện lần lượt các YC:  - Nhận xét, tuyên dương HS.  *Bài 2:*Gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - GV hướng dẫn HS cách sắp xếp từ bé đến lớn  - Nhận xét, tuyên dương.  *Bài 3:*Gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - GV hướng dẫn HS cách sắp xếp từ lớn đến bé  - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - Nhận xét, đánh giá bài HS.  *Bài 4:*Gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  **a)** Để tìm được số lớn nhất trong toa tàu ta phải làm như thế nào?  b) - Muốn sắp xếp được toa tàu từ bé đến lớn ta phải làm gi?Ta đổi chỗ như thế nào?  - GV nhận xét, khen ngợi HS  **3.Vận dụng :**  *Bài5:*Gọi HS đọc YC bài.  -GV yêu cầu HS quan sát hình vẽ tìm ra hai cân thăng bằng tìm ra bạn gấu cân nặng bao nhiêu?  - GV nhận xét, tuyên dương | - HS đọc.  - HS thực hiện lần lượt các YC.  - 1-2 HS trả lời.  - 2 -3 HS đọc.  - HS thực hiện theo cặp lần lượt các YC hướng dẫn.  - 2 -3 HS đọc.  - HS thực hiện chia sẻ.  - Đỏi chỗ thứ tự của các toa tàu  - Đổi toa tàu 130 và 730  - HS lắng nghe.  - 2 -3 HS đọc.  + Từ hình thứ nhất ta có gấu xám nhẹ hơn gấu xám  + Từ hình thứ hai ta có gấu xám nhẹ hơn gấu nâu  => Cân nặng của các bạn là: Gấu xám, gấu trắng, gấu nâu  - Lần lượt cân nặng của các bạn là: 400kg, 480kg |

**IV** **ĐIỀU CHỈNH SAU GIỜ DẠY** :

...................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**TIẾNG VIỆT**

**Tập viết: Chữ hoa X**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**\*Kiến thức, kĩ năng:**

- Biết viết chữ viết hoa X cỡ vừa và cỡ nhỏ.

- Viết đúng câu ứng dung: Xuân về, hàng cây bên đuờng thay áo mới.

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Rèn cho HS tính kiên nhẫn, cẩn thận.

- Có ý thức thẩm mỹ khi viết chữ.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- Máy tính, tivi ; Mẫu chữ hoa X.Vở Tập viết; bảng con.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động:**  -Cho HS quan sát mẫu chữ hoa: Đây là mẫu chữ hoa gì?  - GV dẫn dắt, giới thiệu bài.  **2. Khám phá:**  *\* Hoạt động 1: Hướng dẫn viết chữ hoa.*  - GV tổ chức cho HS nêu:  + Độ cao, độ rộng chữ hoa X.  + Chữ hoa X gồm mấy nét?  - GV chiếu video HD quy trình viết chữ hoa X.  - GV thao tác mẫu trên bảng con, vừa viết vừa nêu quy trình viết từng nét.  - YC HS viết bảng con.  - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - Nhận xét, động viên HS.  *\* Hoạt động 2: Hướng dẫn viết câu ứng dụng.*  - Gọi HS đọc câu ứng dụng cần viết.  - GV viết mẫu câu ứng dụng trên bảng, lưu ý cho HS:  **3. Thực hành luyện viết.**  **-** YC HS thực hiện luyện viết chữ hoa X và câu ứng dụng trong vở Luyện viết.  - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - Nhận xét, đánh giá bài HS.  **4. Vận dụng:**  - GV nhận xét giờ học. | **-** HS chia sẻ.  - HS quan sát.  - HS quan sát, lắng nghe.  - HS luyện viết bảng con.  - 3-4 HS đọc.  - HS quan sát, lắng nghe, nhắc lại  + Viết chữ hoa X đầu câu, nét nối giữa chữ X với chữ u.  + Khoảng cách giữa các con chữ, độ cao, dấu thanh và dấu chấm cuối câu.  - HS thực hiện vào vở tập viết  - HS đổi vở nhận xét bài bạn  - HS chia sẻ. |

**IV** **ĐIỀU CHỈNH SAU GIỜ DẠY** :

................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**TIẾNG VIỆT**

**Nói và nghe: Hạt giống nhỏ**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**\*Kiến thức, kĩ năng:**

- Nhận biết được các sự việc trong tranh minh họa nhờ đâu hạt giống nhỏ trở thành một cây cao, to, khoẻ mạnh.

- Hiểu đuợc tác dụng của cây cối với đời sống con người.

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Phát triển kĩ năng trình bày, kĩ năng giáo tiếp, hợp tác nhóm.

- Vận dụng kiến thức vào cuộc sống hàng ngày.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.Sách giáo khoa; VBT Tiếng Việt.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động:**  -Cho HS quan sát tranh: Tranh vẽ gì?  - GV dẫn dắt, giới thiệu bài.  **2. Khám phá:**  - GV tổ chức cho HS quan sát từng tranh, trả lời câu hỏi:  + Hạt giống nhỏ trở thành cây như thế nào? Cây mong muốn quả đồi như thế nào? Những hạt cây nẩy mầm nhờ đâu?  + Tranh vẽ quả đồi thay đổi như thế nào?  - Theo em, các tranh muốn nói làm thế nào quả đồi có thêm nhiều cây xanh?  - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn.  **3. Luyện tập thực hành**  - Tổ chức cho HS kể về Hạt giống nhỏ, lưu ý tác dụng của cây cối đối với cuộc sống con người.  - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - Nhận xét, động viên HS.  - YC HS nhớ lại sự việc thể hiện trong mỗi tranh, hiểu tác dụng của cây cối đối với cuộc sống con người.  - Gọi HS chia sẻ trước lớp; GV sửa cách diễn đạt cho HS.  - Nhận xét, khen ngợi HS.  4. **Vận dụng:**  **-** HDHS viết 2-3 câu về hạt giống nhỏ: có thể viết một hoạt động em thích nhất, một nơi em từng đến, cảm xúc, suy nghĩ của em, hiểu được tác dụng của cây cối với đời sống con người…  - Nhận xét, tuyên dương HS.  - GV nhận xét giờ học. | **-** 1-2 HS chia sẻ.  - Mỗi tranh, 2-3 HS chia sẻ.  - 1-2 HS trả lời.  - HS thảo luận theo cặp, sau đó chia sẻ trước lớp.  - HS lắng nghe.  - HS suy nghĩ cá nhân, sau đó chia sẻ với bạn theo cặp.  - HS lắng nghe, nhận xét.  - HS lắng nghe.  - HS thực hiện.  - HS chia sẻ. |

**IV** **ĐIỀU CHỈNH SAU GIỜ DẠY** :

.................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

..............................

***Thứ Tư, ngày 05 tháng 03 năm 2025***

**TOÁN**

**Số có ba chữ số**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

\***Kiến thức, kĩ năng:**

- HS đọc và viết được các số có ba chữ số

- Củng cố về cấu tạo số của các số có ba chữ số.

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Phát triển năng lực mô hình hóa toán học.

- Phát triển năng lực giải quyết vấn đề

- Phát triển năng lực giao tiếp, rèn kĩ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi chiếu nội dung bài.

- HS: SGK.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động**  **2.Khám phá:**  - GV HDHS viết số và đọc số tương ứng  - Phân tích cấu tạo của một số có ba chữ số:  - YCHS lấy thêm ví dụ và phân tích cấu tạo của số đó.  - Nhận xét, tuyên dương.  **3. Hoạt động luyện tập**  *Bài 1:* Gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - GV hướng dẫn mẫu: HS dựa vào cách đọc để tìm đúng số theo yêu cầu.  - GV YCHS lên bảng tìm số tương ứng với cách đọc đã cho.  - Nhận xét, tuyên dương.  *Bài 2:*Gọi HS đọc YC bài.  - Các số này được sắp xếp như thế nào trên tia số?  - Số đứng sau hơn số đứng trước bao nhiêu đơn vị?  - YCHS nêu số thích hợp với ô có dấu ? đầu tiên.  - GV nhận xét, tuyên dương  *Bài 3:*Gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  *-* GV HDHS tương tự bài 1.  - GV nhận xét, khen ngợi HS.  *Bài 4:* Gọi HS đọc YC bài  - Bài yêu cầu gì?  - GV HD mẫu: Để viết, đọc được số thì em cần nắm được cấu tạo số đó.  - GV cho HS làm tương tự các phần còn lại vào vở  - GV nhận xét, tuyên dương.  **4. Vận dụng:**  - Lấy ví dụ về số có ba chữ số và phân tích cấu tạo số đó?  - Nhận xét giờ học. | - HS quan sát  - HS thực hiện đếm hình.  **-** 2-3 HS trả lời.  + Số gồm 4 trăm, 6 chục và 5 đơn vị. đọc là: Bốn trăm sáu mươi lăm  - HS nhắc lại cá nhân, đồng thanh.  - HS lấy ví dụ và chia sẻ  - 1 HS lên bảng tìm nối.  - 1-2 HS trả lời.  - HS nêu.  - 2 -3 HS đọc.  - 1-2 HS trả lời.  - HS trả lời: Các số hạng: 105, 106…  - HS nêu: từ bé đến lớn (tăng dần).  - HS thực hiện làm bài cá nhân.  - 2 -3 HS đọc.  - 1-2 HS trả lời.  - HS trả lời  - HS nghe.  - HS làm cá nhân vào vở  - Đổi chéo vở kiểm tra    - HS nêu.  - HS chia sẻ. |

**IV** **ĐIỀU CHỈNH SAU GIỜ DẠY** :

.................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**HOẠT ĐỘNG THƯ VIỆN**

**Đọc cặp đôi.**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Có thói quen đọc.

- Đọc một cách tự nguyện.

- Đọc thường xuyên.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- Chọn sách cho hoạt động Cùng đọc.

- Xác định những tình huống trong truyện có thể đặt câu hỏi phỏng đoán.

- Xác định 1-3 từ mới để giới thiệu với học sinh.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| Hoạt động của thầy | Hoạt động của trò |
| 1. Giới thiệu  - Ổn định chỗ ngồi của học sinh trong thư viện  Giới thiệu với học sinh về hoạt động mà các em sắp tham gia.  2. Trước khi đọc  - Hướng dẫn học sinh chọn  - Nêu mã màu của các em  - Nhắc về cách lật sách đúng.  Mời lần lượt 4-5 cặp đôi lên chọn sách 3. Trong khi đọc.  - Di chuyển xung quanh lớp để kiểm tra xem học sinh có đang thực sự đọc sách không.  - Lắng nghe học sinh đọc, khen ngợi nỗ lực của các em.  - Sử dụng quy tắc 5 ngón tay  - Quan sát cách học sinh lật sách, hướng dẫn lại cho học sinh cách lật sách đúng nếu cần.  4. Sau khi đọc.  - Ngồi gần về gv  - Mời học sinh chia sẻ về quyển sách  - GV đặt câu hỏi:  Em có thích câu chuyện mình vừa đọc không? Tại sao?  Em thích nhân vật nào trong câu chuyện? Tại sao?  Câu chuyện xảy ra ở đâu?  Điều gì em thấy thú vị nhất trong câu chuyện mình vừa đọc?  Đoạn nào trong câu chuyện làm em thích nhất? Tại sao?  Em có định giới thiệu quyển truyện này cho các bạn khác cùng đọc không?  - Cho hs trả sách  5. Hoạt động mở rộng  a. Trước hoạt động  -Hôm nay chúng ta sẽ vẽ tranh.  - Chia nhóm học sinh.  - Nhận màu vẽ và giấy.  b.Trong hoạt động  Di chuyển quan sát hỗ trợ học sinh.  c. Sau hoạt động  Hướng dẫn học sinh quay trở lại nhóm lớn một cách trật tự  - Mời hs lên trình bày  Khen ngợi những nỗ lực của học sinh trong phần trình bày.  6. Kết thúc tiết đọc | - Các em về các nội quy thư viện  -Tạo cặp đôi  - Nêu lại mã màu phù hợp.  - Nêu.  - Chọn sách.  - Đọc sách  - Di chuyển  - Các nhóm chia sẻ.  -Trả lời  -Trả sách về giá  - Nhận đồ dùng.  - Vẽ tranh  -Trình bày. |

**IV.**  **ĐIỀU CHỈNH SAU GIỜ DẠY**:

............................................................................................................................................................................................................................................................................

**TIẾNG VIỆT**

**Cỏ non cười rồi ( T1)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**\*Kiến thức, kĩ năng:**

- Đọc đúng các các từ khó, đọc rõ văn bản Cỏ non cười rồi với tốc độ đọc phù hợp; biết cách đọc lời nói, lời đối thoại của các nhân vật trong bài, biết ngắt, nghỉ hơi sau mỗi đoạn.

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Giúp hình thành và phát triển năng lực văn học: phát triển vốn từ bảo vệ môi trường; biết sử dụng dấu phẩy trong câu.

- Biết viết lời xin lỗi.

- Tìm đọc sách, báo viết các hoạt động về giữ gìn môi trường xanh, sạch, đẹp ở nhà trường

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.SGK,Vở BTTV.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động:**  Từng tấm biển báo nhắc nhở mọi người điều gì?  - GV dẫn dắt, giới thiệu bài.  **2. Khám phá:**  **\* Hoạt động 1: Đọc văn bản.**  - GV đọc mẫu: giọng đọc lưu luyến, tình cảm.  - GV mời 3 HS đọc nối tiếp bài đọc: HS1 Từ đầu đến ấm áp; HS2 đọc tiếp theo đến giúp em; HS 3 đọc phần còn lại.  - Luyện đọc từ khó kết hợp giải nghĩa từ:  *Thút thít, sửa soan, suốt đêm, giẫm lên, nhoẻn miệng.*  *-* Luyện đọc VB Cỏ non cười rồi: GV gọi HS đọc nối tiếp từng đoạn. Chú ý quan sát, hỗ trợ HS.  - GV Nhận xét, tuyên duơng.  - Nhận xét chung, tuyên dương HS.  - Hôm nay em học bài gì?  - GV nêu nội dung, nhận xét giờ học. | - 2-3 HS chia sẻ.  Nhắc nhở mọi người ý thức bảo vệ môi trường.  - Cả lớp đọc thầm.  - 3 HS đọc nối tiếp.  - HS đọc nối tiếp trong nhóm.  - HS luyện đọc từ theo cặp, nhóm bốn.  - 3 HS đọc nối tiếp  - HS chia sẻ.  - HS trả lời |

**IV** **ĐIỀU CHỈNH SAU GIỜ DẠY** :

.................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

***Thứ Năm, ngày 6 tháng 03 năm 2025***

**TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI**

**Bài 22: Chăm sóc, bảo vệ cơ quan vận động (Tiết 1)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**\*Kiến thức, kĩ năng:**

- Kể tên được các việc làm, tác dụng giúp chăm sóc và bảo vệ cơ quan vận động.

- Kể tên được những việc làm gây hại cho cơ quan vận động.

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Có ý thức bảo vệ các cơ quan vận động

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi chiếu nội dung bài;

- HS: SGK

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Ôn định:**  **2. Dạy bài mới:**  **2.1. Khởi động:**  **-** GV cho hs kể về một lần bị ngã, khi đó cảm thấy như thế nào?  - GV cho HS xem ảnh(video)HS bị ngã  - GV hỏi: Khi ngã cơ quan nào dễ bị thương nhất?  - GV dẫn dắt, giới thiệu bài.  **2.2. Khám phá: Những việc làm để chăm sóc và bảo vệ cơ quan vận động**  - YC HS quan sát hình trong sgk/tr82, thảo luận nhóm 4: Nêu việc làm trong tranh, tác dụng của mỗi  việc làm?  - Tổ chức cho HS chỉ tranh, chia sẻ trước lớp.  - Nhận xét, tuyên dương, chốt lại kiến thức.  **2.3. Thực hành:**  - GV cho hs kể những việc làm có lợi cho cơ quan vận động.  -GV cho HS chia sẻ những việc làm đã thực hiện được của bản thân  - GV nhận xét, tuyên dương.  **2.4. Vận dụng:**  - GV yêu cầu HS thảo luận nhóm 4 nêu nội dung tình huống của bạn Minh và trả lời câu hỏi:  ? Vì sao bạn Minh phải bó bột?  - GV chốt kiến thức  - GV đưa ra một số hình ảnh cơ quan vận động bị thương, nguyên nhân, tác hại.  ? Cần chú ý gì khi chơi thể thao ?  - GV lưu ý giúp HS ăn uống đủ chất, vận động an toàn trong cuộc sống hằng ngày. | - HS chia sẻ  - HS trả lời    - HS thảo luận theo nhóm 4.  - 3-4 HS đại diện nhóm chia sẻ trước lớp.    - HS chia sẻ  - HS bổ sung  - 2 HS nêu.  - HS trả lời  - HS lắng nghe |

**IV.**  **ĐIỀU CHỈNH SAU GIỜ DẠY**:

............................................................................................................................................................................................................................................................................

**TOÁN**

**Luyện tập**

**I.YÊU CẦU CÀN ĐẠT:**

\***Kiến thức, kĩ năng:**

- HS đọc và viết thành thạo các số có ba chữ số.

- Củng cố về cấu tạo của các số có ba chữ số.

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Phát triển năng lực mô hình hóa toán học.

- Phát triển năng lực giải quyết vấn đề

- Phát triển năng lực giao tiếp, rèn kĩ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi chiếu nội dung bài; mỗi nhóm 1 xúc xắc, 5 quân cờ

- HS: SGK;

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động:**  - gv dẫn dắt vào bài.  **2. Luyện tập:**  *Bài 1:* Gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - GV HDHS: đọc gợi ý tại mỗi ô và tìm đường đi đúng.  - YCHS làm bài. Chữa bài  - GV nêu:  - Nhận xét, tuyên dương HS.  *Bài 2:* Gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - YCHS thảo luận hỏi – đáp  + Nêu cấu tạo của số?  - Tổ chức cho HS chia sẻ trước lớp.  - YCHS làm bài vào vở.  - Nhận xét, tuyên dương.  **3. Trò chơi “Bữa tiệc của chim cánh cụt”:**  - GV nêu tên trò chơi và phổ biến cách chơi, luật chơi.  - GV thao tác mẫu.  - GV phát đồ dùng cho các nhóm; YC các nhóm thực hiện.  - GV nhận xét, khen ngợi HS.  **4. Củng cố, dặn dò:**  - Gọi HS lên bảng viết số có ba chữ số. Đọc số, phân tích cấu tạo số, tìm số liền trước, liền sau của số đó?  - Nhận xét giờ học. | - 2 -3 HS đọc.  - HS thực hiện lần lượt các YC.  - HS nêu  + Nêu các số tròn trăm?  + Nêu cách tìm số liền sau, liền trước?  - 2 -3 HS đọc.  - 1-2 HS trả lời.  - HS thực hiện theo cặp lần lượt các YC hướng dẫn.  - HS chia sẻ. Nhận xét.  - HS làm bài cá nhân.  - HS đổi chéo vở kiểm tra.  - HS lắng nghe.  - HS quan sát hướng dẫn.  - HS thực hiện chơi theo nhóm 4.  - HS lên bảng thực hiện  - HS nhận xét. |

**IV** **ĐIỀU CHỈNH SAU GIỜ DẠY**:

.................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**TIẾNG VIỆT**

**Cỏ non cười rồi ( T2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**\*Kiến thức, kĩ năng:**

- Đọc đúng các các từ khó, đọc rõ văn bản Cỏ non cười rồi với tốc độ đọc phù hợp; biết cách đọc lời nói, lời đối thoại của các nhân vật trong bài, biết ngắt, nghỉ hơi sau mỗi đoạn.

- Trả lời được các câu hỏi của bài.

- Hiểu nội dung bài: Hiểu và nắm được vì sao cỏ non lại khóc, chim én đã làm gì để giúp cỏ non. Thông qua đó thấy được ý thức trách nhiệm bảo vệ môi trường của chim én.

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Giúp hình thành và phát triển năng lực văn học: phát triển vốn từ bảo vệ môi trường; biết sử dụng dấu phẩy trong câu.

- Biết viết lời xin lỗi.

- Tìm đọc sách, báo viết các hoạt động về giữ gìn môi trường xanh, sạch, đẹp ở nhà trường

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.SGK,Vở BTTV.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động:**  **\* Hoạt động 2: Trả lời câu hỏi.**  - GV gọi HS đọc lần lượt 4 câu hỏi trong sgk/tr.58.  C1: Nói tiếp câu tả cảnh mùa xuân trong công viên.  C2: Vì sao cỏ non lại khóc?  C3: Thương cỏ non, chim én đã làm gì?  C4: Thay lời chim én, nói lời nhắn nhủ tới các bạn nhỏ.  - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.  - GV Nhận xét, tuyên dương HS.  **3.Luyện đọc lại.**  - Gọi HS đọc toàn bài; Chú ý giọng đọc diễn cảm.  - Nhận xét, khen ngợi.  *Bài 1: Tìm từ ngữ cho biết tâm trạng, cảm xúc của cỏ non.*  - Gọi HS trả lời câu hỏi 1, đồng thời hoàn thiện bài 1 trong VBTTV/tr.31.  - Tuyên dương, nhận xét.  *Bài 2: Đặt một câu với từ ngữ tìm được.*  - HDHS đặt câu với từ vừa tìm được.  - GV sửa cho HS cách diễn đạt.  - YCHS viết câu vào bài 2, VBTTV/tr.31.  - Nhận xét chung, tuyên dương HS.  **4. Vận dụng:**  - Hôm nay em học bài gì?  - GV nêu nội dung, nhận xét giờ học. | - 2-3 HS chia sẻ.  C1: Cỏ bừng tỉnh giấc sau giấc ngủ đông; Đàn én từ ph Nam trở về; Trẻ em chơi đùa dưới ánh mặt trời ấm áp.  C2: Cỏ non khóc vì các bạn nhỏ giẫm lên.  C3: Chim én đã gọi thêm nhiều bạn ra sức đi tìm cỏ khô tết thành dòng chữ “ Không giẫm lên cỏ” và đặt cạnh bãi cỏ để bảo vệ cỏ non.  C4: HS cỏ thể có các đáp án khác nhau.  - HS thực hiện.  - Các cặp nhóm báo cáo kết quả.  - 2-3 HS đọc, cả lớp đọc thầm theo.  - HS đọc.  - HS nêu.  - HS thực hiện.  - HS chia sẻ.  - HS trả lời |

**IV** **ĐIỀU CHỈNH SAU GIỜ DẠY** :

.................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**BUỔI CHIỀU**

**TIẾNG VIỆT**

**Chính tả:( N-V) Cỏ non cười rồi**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**\*Kiến thức, kĩ năng:**

- Viết đúng đoạn chính tả theo yêu cầu.

- Làm đúng các bài tập chính tả.

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Biết quan sát và viết đúng các nét chữ, trình bày đẹp bài chính tả.

- HS có ý thức chăm chỉ học tập.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học. Vở ô li; bảng con.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động:**  - Gv dẫn dắt vào bài.  **2. Khám phá**  *\* Hoạt động 1: Nghe – viết chính tả.*  - GV đọc đoạn chính tả cần nghe viết.  - Gọi HS đọc lại đoạn chính tả.  + Đoạn văn có những chữ nào viết hoa?  + Đoạn văn có chữ nào dễ viết sai?  - HDHS thực hành viết từ dễ viết sai vào bảng con.  - GV đọc cho HS nghe viết.  - YC HS đổi vở soát lỗi chính tả.  - Nhận xét, đánh giá bài HS.  **3. Luyện tập :**  - Gọi HS đọc YC bài 2, 3.  - HDHS hoàn thiện vào VBTTV  - GV chữa bài, nhận xét.  **4. Vận dụng:**  - Hôm nay em học bài gì?  - GV nhận xét giờ học. | - HS lắng nghe.  - HS đọc.  - 2-3 HS chia sẻ.  - HS luyện viết bảng con.  - HS nghe viết vào vở ô li.  - HS đổi chép theo cặp.  - 1-2 HS đọc.  - HS làm bài cá nhân, sau đó đổi chéo kiểm tra.  - HS chia sẻ. |

**IV** **ĐIỀU CHỈNH SAU GIỜ DẠY** :

.................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**TIẾNG VIỆT**

**Luyện tập: Từ ngữ chỉ hoạt động bảo vệ, chăm sóc cây**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**\*Kiến thức, kĩ năng:**

- Tìm được từ ngữ chỉ hoạt động bảo vệ, chăm sóc cây.

- Tìm được từ ngữ thích hợp điền vào chỗ trống, điền đúng dấu phẩy.

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Phát triển vốn từ về bảo vệ môi trường.

- Biết sử dụng dấu phẩy trong câu.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học. Vở BTTV.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động:**  Gv dẫn dắt vào bài  **2. Khám phá**  *\* Hoạt động 1: Tìm từ ngữ chỉ hoạt động bảo vệ, chăm sóc cây.*  *Bài 1:* GV gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - YC HS quan sát tranh, nêu:  + Tên các từ chỉ hoạt động bảo vệ, chăm sóc cây.  - YC HS làm bài vào VBT/ tr.32.  - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - GV chữa bài, nhận xét.  - Nhận xét, tuyên dương HS.  **3. Luyện tập**  *\* Hoạt động 2: Chọn từ ngữ phù hợp thay cho ô vuông, điền dấu phẩy.*  *Bài 2:* Gọi HS đọc YC.  - Bài YC làm gì?  - GV huớng dẫn HS thảo luận nhóm, chia sẻ.  - YC làm vào VBT tr 32.  - Nhận xét, khen ngợi HS.  *Bài 3:* Gọi HS đọc YC bài 3.  - HDHS điền đúng dấu phẩy trong câu.  - Nhận xét, tuyên dương HS.  **4. Vận dụng:**  - Hôm nay em học bài gì?  - GV nhận xét giờ học. | - HS đọc.  - 3-4 HS nêu.  + Tên các hoạt động: Tưới cây, tỉa lá, vun gốc, bắt sâu.  - HS thực hiện làm bài cá nhân.  - HS đổi chéo kiểm tra theo cặp.  - HS đọc.  - HS thảo luận nhóm.  - Đại diện nhóm chia sẻ trước lớp.  - HS làm bài.  - HS làm việc nhóm đôi, nhóm bốn.  -2-3 HS đọc và điền dấu phẩy.  - HS chia sẻ. |

**IV** **ĐIỀU CHỈNH SAU GIỜ DẠY** :

.................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**LUYỆN TIẾNG VIỆT**

**Luyện viết**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Viết lại chính xác không mắc lỗi bài “ Tiếng chổi tre”.

- Rèn chữ viết, tính cẩn thận cho học sinh.

**II. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **\* Đọc đoạn viết.**  - GV đọc bài cho học sinh viết.  **\* Hướng dẫn viết từ khó:**  - Gợi ý HS nêu từ khó, dễ lẫn khi viết  **\*Hướng dẫn viết bài:**  - Đọc bài viết.  - GV đọc lại bài  Chấm, chữa bài  \* Nhận xét tiết học. | - Theo dõi.  - HS nêu và viết bảng con.  - HS viết bài  - Soát lỗi |

**III. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**----------------------------------------------------------------------------------------------------*****Thứ Sáu, ngày 7 tháng 03 năm 2025***

**TOÁN**

**Luyện tập**

**I.YÊU CẦU CÀN ĐẠT:**

\***Kiến thức, kĩ năng:**

- HS đọc và viết thành thạo các số có ba chữ số.

- Củng cố về cấu tạo của các số có ba chữ số.

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Phát triển năng lực mô hình hóa toán học.

- Phát triển năng lực giải quyết vấn đề

- Phát triển năng lực giao tiếp, rèn kĩ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi chiếu nội dung bài; mỗi nhóm 1 xúc xắc, 5 quân cờ

- HS: SGK;

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động:**  - Gv dẫn dắt vào bài.  **2. Luyện tập:**  *Bài 1:* Gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - GV HDHS: đọc gợi ý tại mỗi ô và tìm đường đi đúng.  - YCHS làm bài. Chữa bài  - GV nêu:  - Nhận xét, tuyên dương HS.  *Bài 2:* Gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - YCHS thảo luận hỏi – đáp  + Nêu cấu tạo của số?  - Tổ chức cho HS chia sẻ trước lớp.  - YCHS làm bài vào vở.  - Nhận xét, tuyên dương.  **3. Trò chơi “Bữa tiệc của chim cánh cụt”:**  - GV nêu tên trò chơi và phổ biến cách chơi, luật chơi.  - GV thao tác mẫu.  - GV phát đồ dùng cho các nhóm; YC các nhóm thực hiện.  - GV nhận xét, khen ngợi HS.  **4. Vận dụng:**  - Gọi HS lên bảng viết số có ba chữ số. Đọc số, phân tích cấu tạo số, tìm số liền trước, liền sau của số đó?  - Nhận xét giờ học. | - 2 -3 HS đọc.  - HS thực hiện lần lượt các YC.  - HS nêu  + Nêu các số tròn trăm?  + Nêu cách tìm số liền sau, liền trước?  - 2 -3 HS đọc.  - 1-2 HS trả lời.  - HS thực hiện theo cặp lần lượt các YC hướng dẫn.  - HS chia sẻ. Nhận xét.  - HS làm bài cá nhân.  - HS đổi chéo vở kiểm tra.  - HS lắng nghe.  - HS quan sát hướng dẫn.  - HS thực hiện chơi theo nhóm 4.  - HS lên bảng thực hiện  - HS nhận xét. |

**IV** **ĐIỀU CHỈNH SAU GIỜ DẠY** :

.................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**TIẾNG VIỆT**

**Luyện viết đoạn: Đọc mở rộng**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**\*Kiến thức, kĩ năng:**

- Dưa vào kết quả nói lời xin lỗi, HS viết thành đoạn văn vào vở.

- Tự tìm đọc sách, báo viết về các hoạt động giữ gìn môi trường xanh, sạch đẹp ở nhà trường.

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Phát triển kĩ năng nói lời xin lỗi.

- Biết viết kết quả nói thành đoạn văn.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.

- HS: Vở BTTV.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động:**  - gv dẫn dắt vào bài.  **2. Khám phá**  *Bài 1:* *Nói lời xin lỗi.*  - GV gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  + Nếu em là cô bé trong câu chuyện ***Cho hoa khoe sắc,*** em sẽ nói lời xin lỗi bông hoa như thế nào?  + Nếu em là một bạn nhỏ trong câu chuyện ***Cỏ non cười rồi***, khi nghe thấy cỏ non khóc em sẽ nói gì với cỏ non?  - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - GV gọi HS lên thực hiện.  - Nhận xét, tuyên dương HS.  **3. Luyện tập**  *Bài 2: Viết lời xin lỗi trong tình huống sau:*  - GV gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  + Em làm việc riêng trong giờ học, bị cô giáo nhắc nhở  - YC HS thực hành viết vào VBT tr.32.  - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - Gọi HS đọc bài làm của mình.  - Nhận xét, chữa cách diễn đạt.  **4.Đọc mở rộng.**  - Gọi HS đọc YC bài 1, 2.  - Tổ chức cho HS đọc sách, báo viết về các hoạt động giữ gìn môi truờng.  - Tổ chức cho HS chia sẻ một số câu chuyện, câu thơ.  - Tổ chức thi đọc chuyện, câu thơ hay.  - Nhận xét, đánh giá việc đọc mở rộng của HS.  **5. Vận dụng:**  - Hôm nay em học bài gì?  - GV nhận xét giờ học. | - HS đọc.  - HS trả lời.  - HS thảo luận nhóm đôi, đóng vai cô bé xin lỗi bông hoa.  (Mình xin lỗi bạn, cũng vì mình thích mùi thơm và màu sắc của bạn.)  - HS thảo luận nhóm đôi, đóng vai bạn nhỏ nói lời xin lỗi cỏ non.  - HS thực hiện nói theo cặp.  - 2-3 cặp thực hiện.  - 1-2 HS đọc.  - 1-2 HS trả lời.  - HS lắng nghe, hình dung cách viết.  - HS làm bài.  - HS chia sẻ bài.  - 1-2 HS đọc.  - HS tìm đọc sách, báo viết về các hoạt động giữ gìn môi truờng.  - HS chia sẻ theo nhóm 4.  - HS thực hiện.  - HS chia sẻ. |

**IV** **ĐIỀU CHỈNH SAU GIỜ DẠY** :

.................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM**

**SINH HOẠT CUỐI TUẦN**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**\* Sơ kết tuần:**

- HS nhớ lại những việc mình đã thực hiện được trong tuần. GV hướng dẫn HS những việc cần thực hiện trong tuần tiếp theo.

- Rèn cho HS thói quen thực hiện nền nếp theo quy định.

- Giáo dục HS yêu trường, yêu lớp.

**\* Hoạt động trải nghiệm:**

**-** HS biết sống thân thiện, quan tâm đến hàng xóm, láng giềng.

**\* Giáo dục địa phương**

CĐ7: Nhân vật anh hùng trên quê hương Hà Tĩnh

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Tivi,sgk,

- HS: SGK, tấm bìa

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Hoạt động Tổng kết tuần.**  **a. Sơ kết tuần 25:**  **-** Từng tổ báo cáo.  - Lớp trưởng tập hợp ý kiến tình hình hoạt động của tổ, lớp trong tuần 25.  - GV nhận xét chung các hoạt động trong tuần.  \* Ưu điểm:  ……………………………………………  ……………………………………………  ……………………………………………  \* Tồn tại  ……………………………………………  ……………………………………………  ………………………………………………  **b. Phương hướng tuần 26:**  - Tiếp tục ổn định, duy trì nền nếp quy định.  - Tiếp tục thực hiện tốt các nội quy của nhà trường đề ra.  - Tích cực học tập để nâng cao chất l­ượng.  **-** Tiếp tục duy trì các hoạt động: thể dục, vệ sinh tr­­ường, lớp xanh, sạch, đẹp và cả ý thức nói lời hay, làm việc tốt ....  **2. Hoạt động trải nghiệm.**  *a. Chia sẻ cảm xúc sau trải nghiệm lần trước.*  - Mời HS kể về bạn hàng xóm của mình và việc tốt đã làm cùng bạn  - GV nhận xét và khen ngợi  *b. Hoạt động nhóm:*  GV mời HS xem cuốn sách hoặc hình ảnh trong cuốn sách và đọc hoặc kể về cậu bé Ti-mua ở nước Nga.  - Mời HS sắm vai các nhân vật trong câu chuyện.  - Sau khi nghe câu chuyện em rút được bài học gì?  - GV khen ngợi, đánh giá.  - GV kết luận.  **3. Giáo dục địa phương**  CĐ7: Nhân vật anh hùng trên quê hương Hà Tĩnh  HĐ1: Nhận biết một số anh hùng trên quê hương Hà Tĩnh  - Yêu cầu Hs quan sát tranh  - GV giới thiệu một số anh hùng trên quê hương Hà Tĩnh như: Mai Thúc Loan, Phan Đình Phùng, Phan Đình Giót, Lý Tự Trọng, La Thị Tám, 10 cô gái TNXP tại ngã ba Đồng Lộc.  - GV yêu cầu học sinh nêu tên thêm một số nhân vật anh hùng mà em biết.  - GV nhận xét.  **4. Cam kết hành động.**  Về nhà em cùng các bạn hàng xóm để ý đến những người già trong xóm để khi gặp thì hỗ trợ các ông, các bà: bê đồ, xách túi, dắt các ông các bà qua đường,… | - Lần lượt từng tổ trưởng, lớp trưởng báo cáo tình hình tổ, lớp.  - HS nghe để thực hiện kế hoạch tuần 26.     * HS làm việc theo nhóm, lần lượt kể   và HS có thể vẽ vào tấm bìa việc mà em và bạn hàng xóm đã làm.   * HS chia sẻ trước lớp * HS quan sát   HS xung phong sắm vai tham gia vào câu chuyện.   * 1 HS vào vai Ti-mua và một vài bạn HS khác vào vai đồng đội Ti-mua để diễn tả một vài cảnh (Ti-mua tập hợp các bạn lại để bàn việc giúp đỡ người già, các cô bác phụ nữ, trẻ em trong làng: đi gánh nước giúp, giúp trông trẻ nhỏ, giúp sửa lại hàng rào gỗ,…). Ti-mua có đồng đội là các bạn hàng xóm. Họ lập một “căn cứ chỉ huy” trong một nhà kho cũ. Các bạn trò chuyện, đi chơi cùng nhau và rủ nhau giúp đỡ mọi người   - 1 số HS chia sẻ cảm xúc về câu chuyện vừa được nghe, mời HS bày tỏ sự quyết tâm học tập cậu bé Ti-mua.   * HS lắng nghe để thực hiện. * HS quan sát tranh * HS lắng nghe * Một số HS nêu. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

..................................................................................................................................

..................................................................................................................................